

AGON
BY AOC

UNLEASH YOUR
POTENTIAL

POWERED BY
27G4HA



Elevate your game with the 27G4HA 27" Full HD Monitor. Featuring a 200Hz Fast IPS panel, 1ms GtG response, and 0.5ms MPRT for ultra-smooth, precise gameplay. HDR10 brings vibrant visuals, while AdaptiveSync ensures tear-free action. The ergonomic eSports base provides comfort, and G-Menu software allows easy customization. With built-in speakers, it's the perfect setup for competitive gaming and immersive experiences.

- **Tốc độ làm mới 200Hz**
- **Trải nghiệm hiệu suất chơi game vô song và thống trị cuộc đấu với sức mạnh của công nghệ Fast IPS**
- **1ms Thời gian đáp ứng GTG - Grey-to-Grey**
- **Tương thích với G-SYNC**
- **Trải nghiệm trò chơi tốt nhất với HDR10**
- **0,5ms MPRT - Thời gian phản hồi**

TỐC ĐỘ LÀM MỚI 200HZ

Tốc độ làm mới 200Hz cao hơn gấp ba lần so với tiêu chuẩn ngành là 60Hz. Giải phóng toàn bộ hiệu năng của các đồ họa: loại bỏ hoàn toàn hiện tượng xé hình, bóng mờ và giật hình, trò chơi của bạn cuối cùng sẽ mượt mà như ý muốn và kỹ năng của bạn có thể đạt đến một tầm cao mới.



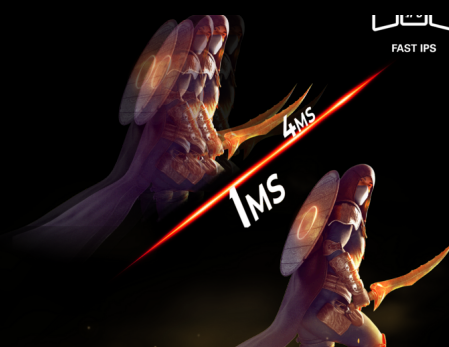


TRẢI NGHIỆM HIỆU SUẤT CHƠI GAME VÔ SONG VÀ THỐNG TRỊ CUỘC ĐẤU VỚI SỨC MẠNH CỦA CÔNG NGHỆ FAST IPS

Tốc độ nhanh gấp 4 lần so với tấm nền IPS thông thường, đảm bảo thời gian phản hồi 1ms (GTG) chất lượng hình ảnh hấp dẫn, với màu sắc rực rỡ và độ rõ nét đặc biệt, nâng cao hiệu suất trò chơi của bạn lên một tầm cao mới!

1MS THỜI GIAN ĐÁP ỨNG GTG - GREY-TO-GREY

GtG là viết tắt của Grey-To-Grey và biểu thị khoảng thời gian cần thiết để một pixel thay đổi giữa cấp độ xám này sang cấp độ xám tiếp theo. Trong trò chơi, mỗi mili giây đều có giá trị và có thể là yếu tố phân biệt giữa bắn trúng hay bắn trượt. Thời gian phản hồi nhanh cũng giúp loại bỏ hiện tượng bóng mờ và chuyển động mờ.



TƯƠNG THÍCH VỚI G-SYNC

Kích hoạt chất lượng hình ảnh hoàn hảo bằng cách đồng bộ hóa các thế hệ card đồ họa NVIDIA mới* với màn hình G-SYNC Compatible này. *Vui lòng tham khảo trang web NVIDIA để biết danh sách đầy đủ các GPU hoạt động với màn hình G-SYNC Compatible

TRẢI NGHIỆM TRÒ CHƠI TỐT NHẤT VỚI HDR10

HDR10 đã có mặt để cải thiện chất lượng hình ảnh hơn nữa, cải thiện đồng bộ hóa GPU hoặc console của bạn với màn hình. Điều này tạo ra trải nghiệm chơi game sống động, thú vị và mượt mà hơn: Bạn sẽ cảm thấy như đang bước vào trò chơi, từng khung hình.





0,5MS MPRT - THỜI GIAN PHẢN HỒI

MPRT là viết tắt của "Moving Picture Response Time", có nghĩa là thời gian phản hồi hình ảnh chuyển động. Đây là một thước đo khác biệt so với thời gian đáp ứng màn hình (response time), vì nó tập trung vào khả năng xử lý hình ảnh chuyển động của màn hình. MPRT cho thấy thời gian cần để màn hình xử lý hình ảnh chuyển động và tránh hiện tượng mờ hình hay mờ chuyển động khi sử dụng các ứng dụng đòi hỏi tốc độ cao như game hoặc phim ảnh. Thời gian MPRT càng thấp thì khả năng hiển thị hình ảnh chuyển động mượt mà của màn hình càng tốt.

TỔNG QUAN		TÍNH NĂNG VIDEO		CÔNG THÁI HỌC	
Tên mẫu	27G4HA	Công nghệ đồng bộ (VRR)	Adaptive Sync	Nghiêng	-3.5° ±1.5° ~ 21.5° ±1.5°
Thương hiệu	AOC	NVIDIA G-SYNC™	NVIDIA G-SYNC Compatible	Điều chỉnh chiều cao (mm)	130mm
Kênh	B2C, Gaming	Tần số tín hiệu số đọc	48-200Hz	Khớp xoay	30° ±2° ~30° ±2°
Dòng sản phẩm	AOC Gaming	Tần số tín hiệu số ngang	30-230KHz	Trục	Pivot91° ±1° ~ 91° ±1°
Dòng thiết kế	G4	HDR (Dải tương phản động rộng)	HDR 10		
EAN	4038986682671	Công nghệ loại bỏ ánh sáng xanh	Low Blue Light	TÍNH NĂNG CHƠI TRÒ CHƠI	
HIỂN THỊ THÔNG TIN		Không gian màu (sRGB) CIE 1976 %	115,4	Phong cách chơi trò chơi	Shooters, MMORPG, Action, eSports, RTS, FPS (eSports), Beat'm up, Racing
Kích thước màn hình (inch)	27,0	Không gian màu (DCI-P3) CIE 1976 %	91,9	Chế độ chơi	RTS, FPS, Racing, Gamer 1, Gamer 2, Off
Kích thước màn hình (cm)	68,6	Không gian màu (Adobe RGB) CIE 1976 %	90,5	Sự tiện lợi khi chơi trò chơi	G-menu
Phẳng/Cong	Flat	Flicker-Free	Flicker Free	PS5 Compatibility	1920x1080@120Hz
Xử lý bảng điều khiển	Antiglare (AG) khiên	THÔNG TIN TỦ		Xbox X Compatibility	1920x1080@120Hz
Điểm ảnh trên mỗi inch	81,59	Màu viền (mặt trước)	Black	Xbox S Compatibility	1920x1080@120Hz
Độ phân giải của bảng điều khiển	1920x1080	Màu tủ (mặt sau)	Black, Red		
Tỷ lệ khung hình	16:9	Lớp hoàn thiện tủ (mặt sau)	Matt	SỰ BỀN VỮNG	
Loại bảng điều khiển	Fast IPS	Chân đế có thể tháo rời	Có	Chứng nhận TCO	No
Loại đèn nền	WLED	Công suất loa	2 W x 2	WEEE	Có
Max Tốc độ làm mới	200 Hz	Khóa Kensington	Có	Tuân thủ quy định REACH	Có
Thời gian phản hồi GtG	1 ms	Giá treo tường Vesa	100x100	Tuân thủ chỉ thị RoHS	Có
Thời gian phản hồi MPRT	0.5 ms			Vỏ không chứa PVC/BFR	Có
Tỷ lệ tương phản tĩnh	1000:1			Không chứa thủy ngân	Có
Tỷ lệ tương phản động	80M:1			Vật liệu đóng gói có thể tái chế	100 % recycable
Góc nhìn (CR10)	178/178				
Màu sắc màn hình hiển thị	16.7 Million				
Brightness in nits	300 cd/m²				
Vùng mờ cục bộ	Global Dimming				

CÔNG SUẤT TIÊU THỤ	
Nguồn cấp điện	Internal
Công suất tiêu thụ khi bật (thông thường) tính bằng watt	23,0
Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt	0,3
Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt	0,3
Lớp năng lượng	E

TUÂN THỦ QUY ĐỊNH	
CB	Có
CE	Có
TUV-Bauart-Mark	Có
ISO 9241-307	Có
EAC	Có
FCC	Có
UKCA	Có

THÔNG TIN KẾT NỐI	
HDMI	HDMI 2.0 x 2
HDCP kỹ thuật số (phiên bản HDMI)	HDCP 1.4/2.2
Cổng màn hình hiển thị	DisplayPort 1.4 x 1
Đầu ra âm thanh	Headphone out (3.5mm)
DP HDCP version	HDCP 1.4/2.2

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	
Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm	613.8 x (386.6-516.6) x 240
Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm	613.9 x 366.3 x 52.6
Kích thước đóng gói (RxCxS) mm	730 x 455 x 139
Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)	7,81
Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg)	4,83
Sản phẩm không kèm chân đế (kg)	3,37

TRONG HỘP CÓ NHỮNG GÌ	
Cáp HDMI	1.8
Cáp nối cổng màn hình hiển thị	1.8
Cáp điện	Có

THÔNG TIN KHÁC	
Thời hạn bảo hành	3 years